**BÀI KIỂM TRA, đánh giá GIỮA HỌC KÌ I – NGỮ VĂN 10**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

**I. LIỆT KÊ KIẾN THỨC**

*(Liệt kê kiến thức học từ đầu năm đến giữa học kì I)*

**1.Phần Đọc**

- *Thần trụ trời* - Thần thoại Việt Nam (2 tiết)

- *Promete và loài người* - Thần thoại Hy Lạp (2 tiết)

- *Đi san mặt đất* (Truyện của người Lô Lô); *Cuộc tu bổ lại các giống vật* (Thần thoại Việt Nam) (1 tiết)

- *Đăm Săn chiến thắng Mtao-Mxây* (Sử thi Ê-đê) (2 tiết)

- *Gặp Ka-ríp và Xi-la* (Sử thi Hy Lạp) (3 tiết)

- *Ngôi nhà truyền thống của người Ê-đê*; *Đăm Săn đi chinh phục nữ thần mặt trời* (Sử thi Ê-đê) (1 tiết)

- *Bài ca phong cảnh Hương Sơn (Chu Mạnh Trinh)* (2 tiết)

- *Thơ duyên (Xuân Diệu)* (2 tiết)

- *Lời má năm xưa* (Trần Bảo Định); Nắng đã hanh rồi (Vũ Quần Phương) (1 tiết)

**2.Phần Tiếng Việt**

- Lỗi liên kết đoạn văn và văn bản. (1 tiết)

- Cách đánh dấu phần bị tỉnh lược, ghi cước chú, chú thích trích dẫn. (1 tiết)

**3.Phần Viết**

- Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một truyện kể. (2 tiết)

- Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội (2 tiết)

**4. Phần Nói nghe**

- Giới thiệu, đánh giá về nội dung, nghệ thuật của một truyện kể; Nghe và nhận xét, đánh giá nội dung hình thức bài nói giới thiệu một truyện kể (1 tiết).

- Thuyết trình về một vấn đề xã hội có kết hợp sử dụng phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ (1 tiết).

**II. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức / kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tỷ lệ điểm**  **%** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **1** | **ĐỌC HIỂU** | Thần thoại. |  | 3 |  | 2 |  | 2 |  | 1 | 60 |
| Sử thi |
| **2** | **VIẾT** | Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một truyện kể. |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* |  | 1\* | 40 |
| Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội. |
| **Tỉ lệ điểm** | | | **20** | | **40** | | **30** | | **10** | | **100%** |

**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**

**\* Lưu ý:**

– Kĩ năng viết có 01 câu bao gồm cả 04 cấp độ.

– Những kĩ năng không có trong ma trận đề kiểm tra định kì (nói và nghe) sẽ được thực hiện ở các bài kiểm tra thường xuyên

**III.** **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận Dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **1. Đọc hiểu** | 1. Thần thoại. | **Nhận biết:**  - Nhận biết được không gian, thời gian trong truyện thần thoại.  - Nhận biết được đặc điểm của cốt truyện, câu chuyện, nhân vật trong truyện thần thoại.  - Nhận biết được đề tài; các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại.  - Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong truyện thần thoại.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Phân tích được những đặc điểm của nhân vật; lí giải được vị trí, vai trò, ý nghĩa của nhân vật trong tác phẩm.  - Chỉ ra được ý nghĩa, tác dụng của đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại; lí giải được mối quan hệ giữa đề tài, chi tiết, câu chuyện và nhân vật trong tính chỉnh thể của truyện thần thoại.  - Xác định được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; chỉ ra và phân tích được những căn cứ để xác định chủ đề của văn bản.  - Lí giải được tình cảm, thái độ của người kể chuyện với nhân vật trong truyện thần thoại.  - Phát hiện và lí giải các giá trị đạo đức, văn hóa từ văn bản.  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của các biện pháp nghệ thuật xây dựng nhân vật.  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với tình cảm, quan niệm, cách nghĩ của bản thân trước một vấn đề đặt ra trong đời sống hoặc văn học.  **Vận dụng cao**:  - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử – văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng,… trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân.  - Liên hệ để thấy một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm thần thoại thuộc những nền văn học khác nhau. | 3 câu TL | 2 câu TL | 1 câu TL | 1 câu TL |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một truyện kể | **Nhận biết**:  - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên, thể loại,… của tác phẩm.  **-** Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.  **Thông hiểu**:  - Trình bày được những nội dung khái quát của truyện kể.  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. Phân tích được những đặc sắc về nội dung, hình thức nghệ thuật và chủ đề của tác phẩm.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Nêu được những bài học rút ra từ truyện kể.  - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).  - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic.  **Vận dụng cao**:  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của nội dung và hình thức tác phẩm.  - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết.  - Vận dụng hiệu quả những kiến thức tiếng Việt lớp 10 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. | 1\* | 1\* | 1\* | 1 câu TL |

**IV. ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT LƯƠNG VĂN CÙ**  TỔ NGỮ VĂN | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn, lớp 10**  *Thời gian làm bài*: *90 phút, không tính thời gian phát đề* |

*Họ và tên học sinh:…………………………………... Lớp:…………………*

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**Che Pé A Lòng**

*Ngày xưa, mặt đất thật vắng vẻ, không có người, không có vật sống và cũng chẳng có cây cối mọc vì một nửa đất sống một nửa đất chết.*

*Một hôm, ở vùng đất sống bỗng nứt ra một vệt dài. Từ trong lòng đất chui ra một người. Đó là Che Pé A Lòng. A Lòng chỉ có một tay và có một tai nên chưa làm được và nghe chưa rõ. A Lòng chỉ có một mắt nên nhìn chưa rõ. A Lòng lấy đất nặn thêm một tay một chân, lắp thử vào người thì thấy đi đứng vững hơn. Sẵn đất trong tay A Lòng nặn thêm mắt và tai thế là đủ nhưng bụng A Lòng đói lắm. A Lòng liền bốc đất ăn, ăn hết quả đồi này đến quả đồi khác. Khi nuốt hết chín quả đồi, A Lòng to bằng chín quả núi. Thấy đơn độc, A Lòng nặn cây to, cây nhỏ, thế là cây mọc thành rừng ngút ngàn. A Lòng nặn tiếp người và muông thú, hà hơi rồi thả ra, thế là trên trời có chim bay, dưới đất có thú chạy.*

*Thủa ấy trời đất tối tăm mù mịt, thấy loài vật than phiền vì thiếu ánh sáng, A Lòng bèn nặn ba mặt trời, ba mặt trăng, hà hơi úp vào ngực rồi thả ra nên mặt trời nóng, mặt trăng A Lòng thả ra ngay nên mát lạnh. Ba mặt trời cháy rừng rực khiến cho người và vật chết la liệt. A Lòng dùng nỏ bắn rụng hai mặt trời, một mặt trăng. Còn hai mặt trăng và một mặt trời nữa thì chạy trốn. A Lòng rình bắn rụng một mặt trăng nữa. Nó vỡ vụn ra thành từng mảnh nhỏ và biến thành những ngôi sao. Sợ A Lòng, mặt trời và mặt trăng chạy vội lên thật cao. Từ đấy mặt đất mát mẻ hơn. Thấy người và vật còn ít, A Lòng lại nặn thêm nữa. Một lần đang ngủ A Lòng bị cây to đè chết, xương biến thành đá, thịt biến thành đất. Chỗ nào* *Che Pé A Lòng chưa kịp san thì lồi lõm, chỗ nào được san phẳng thì nay thành đồng bằng.*

(Trích *Che Pé A Lòng* – *Tuyển tập* *Văn học Dân gian Việt Nam*, Thần thoại dân tộc Hà Nhì, Tập I - Thần thoại, truyền thuyết, NXB Giáo dục, 1999, tr.166).

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 1:** Chỉ ra dấu hiệu của truyện thần thoại được thể hiện trong đoạn trích trên?

**Câu 2:** Xác định nhân vật chính trong truyện.

**Câu 3:** Hãy tóm tắt những sự kiện chính trong truyện.

**Câu 4:** Liệt kê ba chi tiết hoang đường và nêu ý nghĩa của các nghĩa chi tiết đó.

**Câu 5:** Việc xây dựng không gian, thời gian trong truyện có ý nghĩa gì?

**Câu 6:** Từ những sự việc chính trong truyện đã phản ánh nhận thức gì của người xưa? Theo anh/chị, niềm tin ấy còn có sức hấp dẫn với con người hiện đại không?

**Câu 7:** So sánh truyện *Che Pé A Lòng* – thần thoại Việt Nam và thần thoại Hy Lạp mà anh/ chị được biết

**Câu 8:** Từ những khó khăn mà nhân vật chính gặp phải, anh chị hãy trả lời câu hỏi sau trong khoảng 5-7 câu: Anh chị làm gì khi gặp hoàn cảnh không thuận lợi?

**II. Viết (4,0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của truyện *“Che Pé A Lòng”* (*Trích Tuyển tập Văn học dân gian Việt Nam, Thần thoại dân tộc Hà Nhì, Tập I-Thần thoại, truyền thuyết, NXB Giáo dục, 1999, tr.166).*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THPT LƯƠNG VĂN CÙ**  TỔ NGỮ VĂN | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2023 - 2024**  **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**  **Môn: Ngữ văn, lớp 10**  *(Đáp án và hướng dẫn chấm gồm 07 trang)*  *----------* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Đọc hiểu** | **6,0** |
|  | **1** | Chỉ ra dấu hiệu của truyện thần thoại được thể hiện trong đoạn trích  - Giải thích nguồn gốc ra đời của con người, muôn loài, hiện tượng tự nhiên…  - Nhân vật chính sáng tạo ra những điều kì vĩ, phi thường  - Không gian, thời gian trong truyện cổ xưa, không xác định  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,5 điểm*  *- Học sinh gần chính xác như đáp án: 0.25 điểm*  *- Học sinh không trả lời được hoặc trả lời sai: không cho điểm* | **0,5** |
|  | **2** | Xác định nhân vật chính trong truyện: Che Pé Á Lòng.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- HS trả lời như đáp án: 0,5 điểm.*  *- Học sinh không trả lời được hoặc trả lời sai: không cho điểm* | **0,5** |
|  | **3** | Những sự kiện chính trong truyện.  - A Lòng được sinh ra chưa hoàn thiện, nhân vật đã tự tạo ra để đầy đủ bộ phận.  - A Lòng đã tạo ra cây cỏ, muôn loài, tạo ra một mặt trăng và một mặt trời.  - Thấy ít người và vật, A Lòng đã tiếp tục nặn thêm.  - Khi chết, A lòng cũng hóa thành đá, thành đất.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- HS trả lời tương đương ¾ ý như đáp án: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời 2/4 ý như đáp án: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* | **0,5** |
|  | **4** | Liệt kê ba chi tiết hoang đường và nêu ý nghĩa của các nghĩa chi tiết đó.  - Ba chi tiết hoang đường: nặn ra cây, nặn ra muống thú, nặn ra mặt trời, mặt trăng, hoa thành đá, thành đất…  - Ý nghĩa:Thể hiện cách hình dung, lí giải về sự hình thành thế giới tự nhiên, nguồn gốc con người và vạn vật, đồng thời phản ánh vẻ đẹp riêng của cuộc sống lao động, tín ngưỡng và văn hóa của từng cộng đồng**.**  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời đúng 1 /2 số ý: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* | **1,0** |
|  | **5** | Việc xây dựng không gian, thời gian trong truyện có ý nghĩa gì?  - Gợi đấu ấn về buổi khai thiên lập địa, đưa người đọc vào không khí thần thoại, gợi không khí bí ẩn huyền diệu  - Làm nổi bật nhân vật, tăng chiều kích, sự kĩ vĩ, phi thường của nhân vật chính trong truyện  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,5 điểm*  *- Học sinh gần chính xác như đáp án: 0.25 điểm*  *- Học sinh không trả lời được hoặc trả lời sai: không cho điểm* | **0,5** |
|  | **6** | Từ những sự việc chính trong truyện đã phản ánh nhận thức gì của người xưa? Theo anh/chị, niềm tin ấy còn có sức hấp dẫn với con người hiện đại không?  + Nhận thức ngây thơ, hồn nhiên  + Vạn vật hữu linh, con người được thần thánh hóa  + …  - Niềm tin vạn vật có linh hồn vẫn còn sức hấp dẫn đối với con người hiện đại.  - Bởi vì:  + Đó là kiểu tư duy nghệ thuật đặc biệt, thể hiện sự chất phác, hồn nhiên và trí tưởng tưởng kì diệu của người xưa, do đó vẫn còn sức hấp dẫn con người hiện đại.  + Người Việt vẫn có một niềm tin vô hình vào những vị thần, những con người kì lạ chế ngự thiên nhiên.  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời đúng 1 /2 số ý: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* | **1,0** |
|  | **7** | So sánh truyện Che Pé A Lòng – thần thoại Việt Nam và thần thoại Hy Lạp mà em biết  (So sánh với truyện Promete và loải người - Thần thoại Hy Lạp)  \* Giống  - Cả hai truyện đều thuộc thể loại truyện thần thoại.  - Cả hai truyện đều lí giải bằng trực quan và bằng tưởng tượng.  - Đều có những yếu tố tưởng tượng, hư cấu.  - Đều nói về sự tạo lập thế giới.  \* Khác  - Che Pé A Lòng: cốt truyện nhân vật có phần đơn giản, chỉ làm nhiệm vụ sáng tạo thế giới, chưa có tính cách cụ thể  - Promete và loải người: Hình dung về các vị thần gần gũi hơn, có nhiều nét tương tự con người hơn (về tính cách, tình cảm,…)  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời đúng 1 /2 số ý: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* | **1,0** |
|  | **8** | Từ những khó khăn mà nhân vật chính gặp phải, anh chị hãy trả lời câu hỏi sau trong khoảng 5-7 câu: Anh chị làm gì khi gặp hoàn cảnh không thuận lợi?  Khi gặp hoàn cảnh không thuận lợi chúng ta cần:  - Suy nghĩ tích cực, tự tin vào chính bản thân mình  - Tìm ra nguyên nhân để có giải pháp phù hợp  - Không được bỏ cuộc, tìm kiếm sự giúp đỡ khác  …..  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Học sinh biết cách viết đoạn,trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh biết cách viết đoạn, trả lời tương đương như đáp án nhưng chưa đầy đủ: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* | **1,0** |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | **0,5** |
|  |  | *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*  Phân tích, nghị luận về một truyện kể Che Pé A Lòng | **0,5** |
|  |  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục.  Sau đây là một số gợi ý:  **\* Tóm tắt nội dung chính của truyện**  - Truyện kể về Pe ché Along,  **\* Phân tích đánh giá chủ đề của truyện**  - Chủ đề của truyện: câu chuyện lí giải nguồn gốc của thế giới tự nhiên, vạn vật và con người; thể hiện nhận thức hồn nhiên, sơ khai về thế giới và khát vọng chế ngự, chinh phục tự nhiên của con người thời cổ đại.  - Đây là chủ đề quen thuộc gần gũi với thể loại thần thoại  *\** **Phân tích, đánh giá những nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm (cốt truyện, nhân vật, tình huống, lời thoại, người kể chuyện…)**  - Cốt truyện đơn giản, ít tình huống gay cấn bất ngờ, phức tạp  - Nghệ thuật xây dựng nhận vật  + Sự ra đời của nhân vật khác thường “ vùng đất sống nứt ra 1 vệt dài, từ trong lòng đất chui ra một người”  + Ngoại hình đặc biệt “một tay, một tai, một mắt…Cách miêu tả đặc biệt đó đã đưa người đọcbuốc vào thế giới của huyền thoại, của thế giới tưởng tượng của người xưa, kích thích sự tò mò của người đọc  + Hành động kì lạ: nặn cây, nặn người, nặn muông thú, đặc biệt là hành động nặn ra mặt trời mặt trăng…bị chết hóa thành đá, thành đất…  -> Những hành động này giải thích sự hình thành, nguồn gốc ra đời của vận vật tự nhiên một cách hoang đường kì ảo  -> các chi tiết miêu tả nhân vật đều tập trung khắc họa những yếu tố phi thường kì ảo  - Người kể chuyện ngôi kể thứ 3, lời kể mộc mạc, tự nhiên; sử dụng các yếu tố kì ảo *(vùng đất sống nứt ra một vệt dài, từ trong lòng đất chui ra một người, nặn ra cây to cây nhỏ…).*  *-* Không gian vũ trụ thưở hồng hoang *(mặt đất vắng vẻ);* thời gian cổ xưa, không xác định *(ngày xưa, thủa ấy)*  - Truyện chỉ có lời của người kể chuyện, kể lại những khả năng siêu nhiên của nhân vật chính (tạo ra con *người, muôn loài)*  **Khái quát nội dung chính; khẳng định giá trị của tác phẩm**  Khẳng định lại chủ đề và giá trị nghệ thuật của tác phẩm; nêu ý nghĩa của truyện đối với bản thân. | **2,0** |
|  |  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | **0,5** |
|  |  | e. *Sáng tạo*: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy. | **0,5** |
|  |  | **Tổng điểm** | **10,0** |

**DUYỆT CỦA TỔ TRƯỞNG GIÁO VIÊN SOẠN ĐỀ**

Xin phép giấu tên